TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI
**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TIẾN SĨ NĂM 2026**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4087 /TB-HĐTSTS2026

*Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

# THÔNG BÁO
## Về việc tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2026

*Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;*

*Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-ĐHLĐXH ngày 13/3/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.*

Trường Đại học Lao động - Xã hội thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quản trị nhân lực đợt 1 năm 2026 như sau:

## I. NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

| Ngành | Mã số | Chỉ tiêu |
|---|---|---|
| Quản trị nhân lực | 9 34 04 04 | 15 |

## II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

**1. Thời gian đào tạo**

- 03 năm học tập trung liên tục đối với người có bằng thạc sĩ (kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh).
- 04 năm tập trung liên tục đối với người có bằng đại học (kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh).

**2. Địa điểm đào tạo**

Tại Trường Đại học Lao động – Xã hội, số 43 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

**3. Hình thức đào tạo**

Chính quy tập trung

## III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

**1. Phương thức tuyển sinh**

Xét tuyển: Đánh giá hồ sơ của thí sinh đạt yêu cầu về điều kiện xét tuyển như quy định tại mục IV.

**2. Tiêu chí xét tuyển**

Điểm đánh giá thí sinh dự tuyển chấm trên thang điểm 100, là tổng điểm của 2 phần:

a. Phần I. Chấm hồ sơ (45 điểm), bao gồm:

- Kết quả học tập ở bậc thạc sĩ và cử nhân: 10 điểm.

- Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: 15 điểm.

- Năng lực ngoại ngữ: 10 điểm.

- Thâm niên công tác: 5 điểm.

- Thư giới thiệu: 5 điểm.

b. Phần II. Chấm đề cương nghiên cứu (55 điểm).

**3. Nguyên tắc xét tuyển**

a. Chỉ xét hồ sơ hợp lệ theo quy định của Trường.

b. Tổng điểm đánh giá (phần I + phần II) phải ≥ 60 điểm, trong đó: Phần II phải ≥ 30 điểm mới đạt điểm xét tuyển.

c. Lấy từ cao xuống thấp trong số các hồ sơ hợp lệ và đạt điểm xét tuyển cho đến hết chỉ tiêu.

d. Trong trường hợp các thí sinh có cùng tổng điểm đánh giá (phần I + phần II) thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- Thí sinh là nữ (ưu tiên theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới);

- Thí sinh có tổng điểm phần II cao hơn;

- Trong trường hợp thí sinh có tổng điểm phần II bằng nhau (tổng điểm Phần I cũng bằng nhau), thứ tự ưu tiên như sau:

+ Thí sinh có điểm kinh nghiệm nghiên cứu khoa học cao hơn (tính cả phần điểm vượt);

+ Thí sinh có điểm Năng lực ngoại ngữ cao hơn (tính cả phần điểm vượt).

## IV. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải có các điều kiện sau:

1. Người dự tuyển đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành đúng hoặc phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển.

Danh mục các ngành đại học, thạc sĩ đúng và phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ được quy định tại Phụ lục I của Thông báo này. Trong trường hợp người dự tuyển tốt nghiệp ngành phù hợp với ngành dự tuyển, thì cần học bổ sung kiến thức sau khi trúng tuyển.

2. Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

4. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục III của Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

5. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

## V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

Hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh gồm có:

1. Đơn xin dự tuyển *(có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương): 01 bản chính (Theo mẫu 1).*

2. Lý lịch khoa học: *01 bản chính và 05 bản photo (Theo mẫu 2).*

3. Sơ yếu lý lịch tự thuật *(có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương): 01 bản chính (Theo mẫu 3).*

4. Văn bằng, chứng chỉ:

- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học: *01 bản công chứng và 05 bản photo;*

- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp thạc sĩ (nếu tốt nghiệp thạc sĩ): *01 bản công chứng và 05 bản photo;*

- Bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ: *01 bản công chứng và 05 bản photo.*

Bằng và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng sang tiếng Việt và có văn bản xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: 06 tập bản sao một trong các tài liệu theo quy định tại mục IV.2 được đóng thành tập, có bản kê khai danh mục ở sau trang bìa lót *(Theo mẫu 4),* trong đó:

- Luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu, các văn bản chứng minh chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu;

- Đối với bài báo, báo cáo: Sao chụp trang bìa (trang bìa đầu và trang bìa cuối), trang mục lục và nội dung bài báo. Văn bản đồng ý cho đồng tác giả sử dụng bài báo khoa học (nếu có) *(Theo mẫu 8)*;

- Đối với đề tài nghiên cứu khoa học: Sao chụp Quyết định/Hợp đồng giao đề tài nghiên cứu, Biên bản nghiệm thu đề tài và Bản tóm tắt nội dung nghiên cứu;

- Giấy tờ chứng minh thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ (nếu có) hoặc các vị trí công tác khác.

6. Đề cương nghiên cứu: *01 bản chính và 05 bản photo (Theo mẫu 5).*

*Danh mục các hướng nghiên cứu, danh sách các nhà khoa học có thể hướng dẫn nghiên cứu sinh, số lượng nghiên cứu sinh có thể tiếp nhận xem tại Phụ lục II của Thông báo này.*

7. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu: *01 bản chính và 05 bản photo (Theo mẫu 6).*

8. Công văn cử đi học của cơ quan nơi người dự tuyển công tác: *01 bản chính (Theo mẫu 7).*

9. Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định: *01 bản chính (Theo mẫu 9).*

10. Bản kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa dự kiến: *01 bản chính và 05 bản photo (Theo mẫu 10).*

11. Giấy xác nhận thời gian công tác *(Mẫu 11).*

12. Giấy cam đoan về tính hợp pháp của các văn bằng, chứng chỉ: *01 bản chính (Theo mẫu 12).*

13. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của các cơ sở y tế có thẩm quyền *(trong vòng 6 tháng): 01 bản chính.*

14. Ảnh 3x4 nền trắng *(Ghi rõ họ tên và ngày tháng năm sinh sau ảnh)*: *02 ảnh.*

15. Bản sao công chứng Căn cước công dân: *01 bản.*

## VI. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

### 1. Thời gian, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ

- Thời gian phát hành hồ sơ: Tháng 12/2025 trong giờ hành chính.

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 01/3/2025 – 15/6/2026, trong giờ hành chính (có thể thay đổi theo thực tế).

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: Phòng Quản lý đào tạo, phòng G203, tầng 2, nhà G, Trường Đại học Lao động – Xã hội, số 43 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

### 2. Thời gian và địa điểm xét tuyển

- Thời gian xét tuyển (dự kiến): Ngày 28/6/2026.

- Địa điểm xét tuyển: Tại Trường Đại học Lao động – Xã hội, số 43 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

**3. Thời gian công bố kết quả xét tuyển và nhập học**

- Thời gian công bố kết quả xét tuyển (dự kiến): 05/7/2026.

- Thời gian nhập học (dự kiến): Tháng 07/2026.

**4. Hình thức gửi thông tin**

Thông báo dự tuyển và trúng tuyển được gửi cho thí sinh qua email và qua đường bưu điện theo địa chỉ thí sinh đăng ký trong hồ sơ.

## VII. MỨC HỌC PHÍ VÀ LỆ PHÍ TUYỂN SINH

1. Học phí (Dự kiến): 1.491.000đ/tín chỉ; Tổng số: 90 tín chỉ.

2. Lệ phí đăng ký dự tuyển: 60.000đ/hồ sơ.

3. Lệ phí dự tuyển: 200.000 đồng/hồ sơ.

## VIII. LIÊN HỆ

Thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Phòng Quản lý đào tạo tại G203 tầng 2 nhà G, Trường Đại học Lao động - Xã hội, số 43 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0936.973.368 (Cô Hường); 0974.387.888 (Cô Lân).

E-mail: daotaosdh@ulsa.edu.vn.

Chi tiết xem cổng thông tin: https://ulsa.edu.vn

***Nơi nhận:***
- Bộ Giáo dục và Đào tạo *(để b/cáo)*;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Sở Nội vụ;
- Các Bộ, ban, ngành Trung ương;
- Các Trường ĐH, CĐ, HV, Viện nghiên cứu;
- Các đơn vị trong Trường *(để t/hiện)*;
- Website Trường;
- Lưu: VT, HĐTSTS2026.

**TM. HỘI ĐỒNG TSTS NĂM 2026**
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

BỘ NỘI VỤ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

**HIỆU TRƯỞNG**
**TS. Phạm Ngọc Thành**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI
**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TIẾN SĨ NĂM 2026**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

**Phụ lục I**

**NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP VỚI NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC**

*(Kèm theo Thông báo số: 4087/TB-HĐTSTS2026 ngày 08 / 12 /2025*
*của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh tiến sĩ năm 2026 của Trường Đại học Lao động – Xã hội)*

| TT | Ngành đào tạo trình độ tiến sĩ | Ngành tốt nghiệp đại học | Ngành tốt nghiệp trình độ thạc sĩ |
|---|---|---|---|
| 1 | ***Ngành đúng*** | Quản trị nhân lực | Quản trị nhân lực |
| 2 | ***Ngành phù hợp*** | - Khoa học quản lý<br>- Quản lý công<br>- Hệ thống thông tin quản lý<br>- Quản trị văn phòng<br>- Quan hệ lao động<br>- Quản lý dự án<br>- Quản trị kinh doanh<br>- Kinh tế lao động<br>- Quản lý kinh tế | - Khoa học quản lý<br>- Quản lý công<br>- Hệ thống thông tin quản lý<br>- Quản trị văn phòng<br>- Chính sách công<br>- Quản lý khoa học và công nghệ<br>- Quản lý an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp<br>- Quản trị kinh doanh<br>- Kinh tế lao động<br>- Quản lý kinh tế<br>- Kinh tế học<br>- Kinh tế phát triển<br>- Tốt nghiệp ngành có chương trình đào tạo khác chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ Quản trị nhân lực của Trường Đại học Lao động – Xã hội dưới 40% tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành. |

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI
**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TIẾN SĨ NĂM 2026**

**Phụ lục II**

**DANH MỤC CÁC HƯỚNG NGHIÊN CỨU VÀ DANH SÁCH CÁC NHÀ KHOA HỌC CÓ THỂ HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU SINH**

*(Kèm theo Thông báo số: 4087/TB-HĐTSTS2026 ngày 08 / 12 /2025 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh tiến sĩ năm 2026 của Trường Đại học Lao động – Xã hội)*

| TT | Hướng nghiên cứu | Số nghiên cứu sinh có thể tiếp nhận |
|---|---|---|
| 1 | **Quản lý và phát triển nguồn nhân lực:** Phát triển nguồn nhân lực; Vốn nhân lực; Chất lượng nguồn nhân lực; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong tổ chức; Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công; Chiến lược thu hút nhân tài; Đào tạo nghề ... | 03 |
| 2 | **Tiền lương, quan hệ lao động:** Công tác tổ chức tiền lương; Tiền lương trong doanh nghiệp; Tiền lương trong khu vực công; Cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập; Quản trị thù lao lao động; Quan hệ lao động; Văn hóa tổ chức… | |
| 3 | **Tổ chức và bộ máy quản lý:** Tổ chức và định mức lao động; Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý; Quản lý sự thay đổi và phát triển trong tổ chức; Hành vi cá nhân, hành vi tổ chức… | |
| 4 | **Quản lý thực hiện công việc và động lực lao động**: Quản lý thực hiện công việc; Hệ thống đánh giá thực hiện công việc; Quản trị dựa trên khung năng lực; Động lực trong lao động; Nâng cao năng suất lao động trong tổ chức, doanh nghiệp… | |
| 5 | **Tiêu chuẩn và an toàn vệ sinh lao động:** Tiêu chuẩn lao động; An toàn vệ sinh lao động, Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp… | |

**Danh sách các nhà khoa học là giảng viên cơ hữu của Trường có thể hướng dẫn nghiên cứu sinh:**

1. PGS. TS. Lê Thanh Hà
2. TS. Phạm Ngọc Thành
3. TS. Doãn Thị Mai Hương
4. PGS. TS. Lục Mạnh Hiển
5. PGS. TS. Hoàng Thanh Tùng
6. PGS. TS. Đỗ Thị Tươi
7. TS. Nguyễn Thị Minh Hòa
8. TS. Nguyễn Thị Hồng

9. TS. Đoàn Thị Yến
10. TS. Trần Thị Minh Phương
11. TS. Hà Duy Hào
12. TS. Phạm Thị Thúy Vân
13. TS. Lê Thị Hải Hà
14. TS. Nguyễn Thị Anh Trâm
15. TS. Nguyễn Thị Vân Anh
16. TS. Đỗ Thị Hoa Liên
17. TS. Đinh Kiệm
18. GS. TS. Trần Thị Vân Hoa
19. PGS. TS. Nguyễn Chiến Thắng
20. PGS. TS. Nguyễn Viết Bằng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI
**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TIẾN SĨ NĂM 2026**

**Phụ lục III**
**DANH MỤC VĂN BẰNG HOẶC CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 4 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM**

*(Kèm theo Thông báo số: 4087 /TB-HĐTSTS2026 ngày 08 / 12 /2025 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh tiến sĩ năm 2026 của Trường Đại học Lao động – Xã hội)*

**I. Danh mục tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.**

| Stt | Ngôn ngữ | Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận | Trình độ/Thang điểm |
|---|---|---|---|
| 1 | Tiếng Anh | TOEFL iBT | Từ 46 trở lên |
| | | IELTS | Từ 5.5 trở lên |
| | | Cambridge Assessment English | B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill<br>Thang điểm: từ 160 trở lên |
| | | Aptis ESOL International Certificate | B2 |
| | | Pearson English International Certificate | Level 3 |
| | | Pearson Test of English Academic | 59 - 75 |
| 2 | Tiếng Pháp | CIEP/Alliance française diplomas | TCF từ 400 trở lên<br>DELF B2 trở lên<br>Diplôme de Langue |
| 3 | Tiếng Đức | Goethe -Institut | Goethe- Zertifikat B2 trở lên |
| | | The German TestDaF language certificate | TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên |
| 4 | Tiếng Trung Quốc | Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK) | HSK level 4 trở lên |
| 5 | Tiếng Nhật | Japanese Language Proficiency Test (JLPT) | N3 trở lên |
| 6 | Tiếng Nga | ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language) | ТРКИ-2 trở lên |
| 7 | Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác | Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam | Từ bậc 4 trở lên |

**II. Danh mục các cơ sở giáo dục được công nhận chứng chỉ tiếng Anh đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực 6 bậc dành cho Việt Nam**

| STT | TÊN ĐƠN VỊ |
|---|---|
| 1 | Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh |
| 2 | Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế |
| 3 | Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội |
| 4 | Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng |
| 5 | Đại học Thái Nguyên |
| 6 | Trường Đại học Cần Thơ |
| 7 | Trường Đại học Hà Nội |
| 8 | Trường Đại học Sư phạm Hà Nội |
| 9 | Trường Đại học Vinh |
| 10 | Trường Đại học Sài Gòn |
| 11 | Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh |
| 12 | Trường Đại học Trà Vinh |
| 13 | Trường Đại học Văn Lang |
| 14 | Trường Đại học Quy Nhơn |
| 15 | Trường Đại học Tây Nguyên |
| 16 | Học viện An ninh Nhân dân |
| 17 | Học viện Báo chí Tuyên truyền |
| 18 | Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh (HUIT) |
| 19 | Trường Đại học Thương mại |
| 20 | Học viện Khoa học Quân sự |
| 21 | Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM |
| 22 | Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM |
| 23 | Học viện Cảnh sát Nhân dân |
| 24 | Đại học Bách Khoa Hà Nội |
| 25 | Trường Đại học Nam Cần Thơ |
| 26 | Trường Đại học Ngoại thương |
| 27 | Trường Đại học Công nghiệp TP. HCM |
| 28 | Đại học Kinh tế quốc dân |

| | |
|---|---|
| 29 | Trường Đại học Kinh tế TP. HCM |
| 30 | Trường Đại học Lạc Hồng |
| 31 | Trường Đại học Đồng Tháp |
| 32 | Đại học Duy Tân |
| 33 | Trường Đại học Phenikaa |
| 34 | Học Viện Ngân hàng |
| 35 | Trường Đại học Tài chính – Marketing |
| 36 | Trường Đại học Thành Đông |
| 37 | Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh |
| 38 | Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng |